

Số: /BC-UBND

Sơn Trà, ngày 19 tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2024; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ NỘI DUNG CHỦ YẾU CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (CCHC).

1. Công tác chỉ đạo, điều hành.

Trên cơ sở Quyết định số 6352/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của Chủ tịch UBND huyện Trà Bồng ban hành kế hoạch cải cách hành chính huyện Trà Bồng năm 2024, UBND xã đã ban hành Quyết định số 339/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 về kế hoạch cải cách hành chính xã Sơn Trà năm 2024.

Ngoài ra, UBND xã đã ban hành 16 văn bản¹ chỉ đạo, điều hành, đôn đốc thực hiện công tác cải cách hành chính của xã. Qua đó đã thể hiện được yêu cầu, nội dung hoạt động của từng bộ phận chuyên môn về thực hiện công tác cải cách hành chính.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền các văn bản của Trung ương, tỉnh, huyện, tuyên truyền, giáo dục về quyền và nghĩa vụ cũng như trách nhiệm, ý thức

¹Quyết định số 399/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND xã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Sơn Trà năm 2024; Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 27/01/2024 của UBND xã về việc công bố danh mục văn bản QPPL của HĐND và UBND xã hết hiệu lực một phần hoặc toàn bộ năm 2023; Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 về ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn xã Sơn Trà; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 26/01/2024 của UBND xã về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 19/01/2024 về việc triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn xã năm 2024; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 30/01/2024 về việc triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn xã Sơn Trà; Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 31/01/2024 thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách trên địa bàn xã năm 2024; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 31/01/2024 về chuyển đổi số năm 2024; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 12/02/2024 về việc kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 16/02/2024 của UBND xã về việc chuyển vị trí công tác đối với công chức xã năm 2024; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 07/3/2024 về việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2024; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 08/3/2024 về truyền thông hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn xã Sơn Trà; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 13/3/2024 của UBND xã về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền năm 2024; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 13/3/2024 về rà soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn xã Sơn Trà; Công văn số 45/UBND-NV ngày 20/02/2024 về việc chấn chỉnh, tăng cường công tác hoạt động công vụ; Thông báo số 93/TB-UBND ngày 26/12/2023 Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Sơn Trà năm 2024.

tổ chức, kỷ luật, đạo đức công vụ của người cán bộ, công chức trong bộ máy hành chính nhà nước; tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn công chức, chế độ tuyển dụng, khen thưởng, kỷ luật, chế độ đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt đối với công chức trong bộ máy hành chính nhà nước; việc thực hiện dân chủ trong hoạt động ở cơ quan hành chính, thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã; việc ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý nhà nước. Hình thức tuyên truyền bằng băng rôn, khẩu hiệu, tuyên truyền miệng qua hội nghị triển khai Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã trong năm 2024 đến cho Nhân dân biết và thực hiện và đăng lên Trang thông tin điện tử của xã. Tổ chức hội nghị hướng dẫn cho cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách về các bước thực hiện thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công quốc gia.

2. Cải cách thể chế.

- Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Trong 6 tháng đầu năm 2024, UBND xã không ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Công tác theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật:

UBND xã đã ban hành kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 19/01/2024 về việc triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn xã năm 2024.

- Công tác kiểm tra văn bản QPPL:

Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL được thực hiện theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 12/02/2024 về việc theo dõi kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024.

+ Số văn bản QPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền: 00

+ Số văn bản QPPL phát hiện trái pháp luật: 0

+ Số văn bản QPPL trái pháp luật xử lý: 0

+ Số văn bản QPPL trái pháp luật chưa xử lý xong từ kỳ trước đã được xử lý trong kỳ báo cáo: 0

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC).

- Kiểm soát quy định thủ tục hành chính và công khai TTHC và kết quả giải quyết hồ sơ:

UBND xã đã thực hiện niêm yết công khai 145 bộ TTHC theo thẩm quyền giải quyết của xã và thông báo tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính đầy đủ, đúng quy định tại Bộ phận tiếp nhận, giải quyết TTHC của xã (tại bảng niêm yết của xã).

Link trang <https://xasontra.trabong.quangngai.gov.vn/web/xa-son-tra/bo-tthc-cap-xa>; <https://xasontra.trabong.quangngai.gov.vn/web/xa-son-tra/thu-tuc-hanh-chinh1>.

- Công khai Bảng thông báo tiếp nhận phản ánh và kiến nghị về quy định: UBND xã có niêm yết Thông báo phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính theo đúng biểu mẫu quy định bằng hình thức bảng mica tại UBND xã và trên Trang Thông tin điện tử xã.

- Về kết quả giải quyết hồ sơ TTHC: Tổng số hồ sơ tiếp nhận từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15 tháng 06 năm 2024 là 440 hồ sơ; đã giải quyết trước thời hạn 437, chiếm tỷ lệ 99,32%; đúng hạn 00 hồ sơ; trễ hạn 03 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 0,68%. Cụ thể:

Lĩnh vực Chứng thực: 264 hồ sơ

Lĩnh vực Hộ tịch: 148 hồ sơ tiếp nhận

Lĩnh vực Bảo trợ xã hội: 01 hồ sơ .

Liên thông Hộ tịch - Đăng ký thường trú - Bảo trợ xã hội - Người có công (Văn phòng Chính phủ): 04 hồ sơ.

Liên thông Hộ tịch - Đăng ký thường trú - Quản lý thu, Sổ - thẻ (Văn phòng Chính phủ): 24 hồ sơ.

- Số mới tiếp nhận (trực tiếp hoặc dịch vụ bưu chính): 00 hồ sơ.

Số hồ sơ đã giải quyết: 440 hồ sơ, trong đó:

+ Trả trước hạn: 437 hồ sơ

+ Trả đúng thời hạn: 00 hồ sơ.

+ Trả quá hạn: 03 hồ sơ (Lĩnh vực chứng thực. Lý do: Tỉnh nâng cấp hệ thống phần mềm trong khi cán bộ phụ trách xử lý hồ sơ).

- Số hồ sơ đang giải quyết: 00 hồ sơ.

(Có Phụ lục kèm theo)

- Tổng thu các khoản lệ phí từ các hoạt động thủ tục hành chính là: 3.274.000 đồng.

- Về đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân về quá trình giải quyết TTHC: trong 6 tháng đầu năm 2024, UBND xã thực hiện thường xuyên bằng phiếu đánh giá mức độ hài lòng tại bộ phận một cửa, tỷ lệ đạt 100%.

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, tại UBND xã không tiếp nhận lượt công dân nào đến khiếu nại, phản ánh, kiến nghị về kết quả giải quyết TTHC của UBND xã. UBND xã đã đóng bảng công bố đường dây nóng và hộp thư điện tử để tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa xã.

- Về cải cách TTHC, đơn giản hoá TTHC trên các lĩnh vực: UBND xã đã thực hiện đảm bảo việc rà soát các thủ tục hành chính rườm rà theo văn bản chỉ đạo của cấp trên và đã báo cáo về UBND huyện. Đã ban hành quyết định triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2015 tại xã;

- Về kiểm soát TTHC: Việc kiểm soát TTHC được thực hiện đúng quy định, UBND xã đã ban hành các Kế hoạch về kiểm soát thủ tục hành chính và chỉ đạo cho công chức chuyên môn tổ chức triển khai thực hiện theo kế hoạch đã ban hành.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính.

- Thường xuyên kiện toàn các thành viên bộ phận một cửa khi có sự thay đổi nhân sự, nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc, bảo đảm đầy mạnh và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính đối với những công việc có thể giải quyết độc lập, trực tiếp tại bộ phận “một cửa”.

Thực hiện đảm bảo số lượng cán bộ, công chức theo Nghị định 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ. Đến tại thời điểm báo cáo toàn xã có số lượng cán bộ, công chức là 30 người. Cụ thể như sau:

- + Cán bộ chuyên trách giữ chức vụ bầu cử theo nhiệm kỳ là 11 người .
- + Công chức cấp xã là 07 người.
- + Người hoạt động không chuyên trách ở xã là 12 người.

Các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, UBND xã luôn thực hiện đúng, đảm bảo, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân liên hệ công việc, đảm bảo cho công chức chuyên môn giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của địa phương.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Công tác quản lý cán bộ, công chức được thực hiện theo phân cấp quản lý của Luật CBCC; bên cạnh đó, công tác quy hoạch cán bộ được thực hiện đúng quy trình.

- Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức: Ngay từ đầu năm, UBND xã đã cử 12 lượt, CBCC tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ.

- Về luân chuyển, bổ nhiệm các chức danh công chức, lãnh đạo, quản lý; tuyển dụng công chức: Thực hiện chuyển đổi 02 công chức (01 công chức Văn hóa – Xã hội sang đảm nhiệm chức danh Văn phòng – Thống kê; 01 công chức Tư pháp – Hộ tịch sang giữ chức danh Văn hóa – Xã hội).

6. Cải cách tài chính công.

- UBND xã ban hành quyết định về ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và sử dụng tài sản công của cơ quan. Thực hiện sử dụng kinh phí hoạt động tiết kiệm, hiệu quả, đảm bảo theo quy định.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

- UBND xã đã ban hành Kế hoạch về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử và hướng tới Chính quyền số năm 2024 của UBND xã Sơn Trà

+ Đến nay, tại UBND xã 100% văn bản và việc trao đổi công việc giữa CBCC được thực hiện dưới dạng điện tử thông qua phần mềm Office, zalo nội bộ, Mail điện tử (*trừ các văn bản mật*).

+ Việc kết nối, liên thông phần mềm quản lý văn bản được thực hiện 100% giữa CBCC của xã và giữa UBND xã với UBND huyện.

+ Trang thiết bị, hạ tầng CNTT đã đáp ứng nhu cầu làm việc cho CBCC, 100% các máy tính đều được kết nối mạng internet đảm bảo cho việc truy cập thông tin, cập nhật thường xuyên văn bản của các cấp cụ thể:

- Hiện nay UBND xã đã trang bị: 18 máy tính (*Cụ thể: 17 máy tính bàn, 01 máy tính xách tay; trong đó 01 máy tính dành cho công dân truy cập dịch vụ công mức độ 3,4 và Thủ tục hành chính đặt tại phòng làm việc của Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả 1 cửa của xã; 15 máy tính phục vụ cho cán bộ, công chức phục vụ công tác chuyên môn*); 15 máy in, 04 máy scan, 01 máy photo, 01 màn hình điện tử, 01 máy đánh giá sự hài lòng, 06 camera quan sát tại khuôn viên Ủy ban nhân dân xã và phòng làm việc của Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả 1 cửa xã.

UBND xã đã có trang thông tin điện tử, đã Ban hành Quyết định thành lập Ban biên tập và ban hành quy chế quản lý, điều hành hoạt động của trang thông tin điện tử.

- Việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích được UBND xã tuyên truyền thường xuyên đối với cán bộ và Nhân dân, tuy nhiên do nhu cầu thực hiện qua dịch vụ Bưu chính công ích của người dân ít phát sinh nên tại xã ít thực hiện; thông quan Bưu chính chủ yếu là việc trả thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em.

- Việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan, đơn vị: UBND xã tiếp tục triển khai xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND xã.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Những kết quả tích cực đã đạt được

- Công tác cải cách hành chính của xã ngày càng triển khai thực hiện nghiêm túc, nhanh chóng, hiệu quả. Nhận thức của CBCC về công tác cải cách hành chính có chuyển biến rõ nét, tác phong lề lối làm việc, đạo đức công vụ được cải thiện.

- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch CCHC đảm bảo yêu cầu, tạo điều kiện cho công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ CCHC đạt được nhiều kết quả tốt.

- Hoạt động của Bộ phận Một cửa xã đã đi vào nề nếp, kết quả tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đạt nhiều kết quả, tỷ lệ hồ sơ trả trước hạn đạt cao 100%.

- Trang thiết bị đầu tư cho bộ phận Một cửa cơ bản đảm bảo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức tại Bộ phận Một cửa; bố trí máy tính cho công dân, tổ chức đến giao dịch thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Các TTHC được niêm yết công khai và cập nhật thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tra cứu.

- Đội ngũ cán bộ, công chức được chuẩn hóa, việc tiếp cận, ứng dụng CNTT vào trong giải quyết công việc ngày càng nhuần nhuyễn, đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp nhận và giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp.

- Hoàn thành việc thực hiện cấp biên lai điện tử thay biên lai giấy, tích hợp dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh sớm hơn so với kế hoạch.

- 100% CBCC có tài khoản dịch vụ công quốc gia.

2. Những tồn tại, hạn chế

Mặt dù công tác CCHC tại xã đã có nhiều kết quả, tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận qua dịch vụ BCCI: Đạt tỷ lệ thấp, chưa thu hút được người dân trên địa bàn thực hiện. Nguyên nhân, bưu điện xã nằm ở gần trung tâm hành chính xã, khi người dân đến bưu điện để làm thủ tục gửi qua dịch vụ BCCI thì đã đến xã nên người dân đến xã trực tiếp làm sẽ nhanh hơn và đỡ tốn chi phí.

- Việc triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến tại cơ quan đã triển khai thực hiện. Tuy nhiên, tỷ lệ phát sinh hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến còn chưa cao.

- Chưa có ban, ngành, cán bộ, công chức đăng ký sáng kiến, kinh nghiệm trong công tác CCHC của xã.

- Công tác tuyên truyền cho Nhân dân đã được chú trọng, thực hiện thường xuyên nhưng hiệu quả chưa cao, phần lớn do hiểu biết của người dân về công tác CCHC còn hạn chế.

- Kỷ luật, kỷ cương hành chính, các nhiệm vụ được giao đã được thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc nhưng vẫn còn số ít cán bộ, công chức chưa chấp hành nghiêm túc nên vẫn bị đôn đốc, nhắc nhở.

III. Nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả, đồng bộ các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2020 trên địa bàn xã; đổi mới và nâng cao chất lượng công tác thẩm định văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND xã và UBND xã đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của xã để kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật; đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

3. Thực hiện đổi mới cơ bản, toàn diện việc tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa cấp xã theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; tiếp tục rà soát, đánh giá, đề xuất phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.

4. Thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; triển khai thực hiện Chương trình xây dựng chính quyền kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động, phục vụ Nhân dân.

5. Tăng cường thực hiện cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 để phục vụ cho người dân và doanh nghiệp nhanh chóng, chính xác, thuận tiện, giảm chi phí thực hiện TTHC; đồng thời làm cho hoạt động của cơ quan nhà nước được minh bạch hơn, giải quyết TTHC đạt hiệu quả hơn.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2024; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (B/c);
- Phòng Nội vụ huyện (B/c);
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Các ban HĐND xã, đại biểu HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- CBCC xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Bài